

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng
thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Phòng thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn, Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đường*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Vụ TCCB-BTC;
- Lãnh đạo TCT;
- Các Cục, Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB (5b). *68*

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao An Tuấn

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ của các Phòng
thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế**

(Kèm theo Quyết định số 1528/QĐ-TCT ngày 03/11/2021 của Tổng cục Thuế)

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Các Phòng thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Quyết định số 1968/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ được giao tại Quy định này, các Phòng có trách nhiệm chủ động tổ chức triển khai công việc của Phòng, đảm bảo chất lượng, tiến độ thời gian quy định.

3. Việc phân công nhiệm vụ của các phòng chức năng, phòng quản lý thuế thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn đảm bảo nguyên tắc bao quát, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế doanh nghiệp lớn, không chồng chéo. Các phòng vừa thực hiện nhiệm vụ cụ thể, vừa thực hiện chức năng tổng hợp, tham mưu đối với các nhiệm vụ được giao làm đầu mối hoặc đối với các công việc liên quan đến nhiều Phòng hoặc các đơn vị khác (ngoài Cục), Phòng chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các Phòng khác trong Cục hoặc báo cáo Cục trưởng đề nghị các đơn vị khác (ngoài Cục) để phối hợp triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phòng Tổng hợp - Nghiệp vụ - Hỗ trợ người nộp thuế

Phòng Tổng hợp - Nghiệp vụ - Hỗ trợ người nộp thuế có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác: Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch thu ngân sách nhà nước; Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo, để chỉ đạo, điều hành đối với các khoản thu thuộc ngân sách nhà nước được giao theo quy định; Công tác pháp chế; Công tác tuyên truyền - hỗ trợ người nộp thuế; Công tác giải quyết khiếu nại về thuế; Giám sát công tác thanh tra - kiểm tra thuế và trách nhiệm thực thi công vụ của công chức; Công tác tổ chức cán bộ; Công tác hành chính, văn thư, lưu trữ của Cục Thuế doanh nghiệp lớn; Phối hợp tổ chức thực hiện quản lý thuế, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể:

1.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn.

1.2. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thu ngân sách nhà nước được giao hàng năm đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Tham mưu xây dựng, giao kế hoạch thu ngân sách nhà nước đối với các khoản thu thuộc ngân sách nhà nước được giao theo dõi, đôn đốc, báo cáo theo quy định.

1.3. Xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác pháp chế, tuyên truyền - hỗ trợ người nộp thuế, giải quyết khiếu nại, giám sát công tác thanh tra - kiểm tra thuế và trách nhiệm thực thi công vụ của công chức.

1.4. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước của Cục Thuế doanh nghiệp lớn, bao gồm:

a) Đầu mối triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước cho các phòng quản lý thuế trên cơ sở kế hoạch, nhiệm vụ thu được giao hàng năm đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

b) Thực hiện quản lý thu ngân sách nhà nước đối với khoản phí, lệ phí và các khoản thu khác do cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thực hiện thu theo quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo, đề tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo, điều hành thu đối với các khoản thu thuộc ngân sách nhà nước được giao theo quy định, bao gồm: lợi nhuận còn lại, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; khoản chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước; các khoản phí, lệ phí thuộc ngân sách trung ương.

d) Theo dõi, tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu; đề xuất các giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước được giao theo quy định.

1.5. Là đầu mối phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao kế hoạch thu ngân sách nhà nước hàng năm cho các Cục Thuế địa phương trên cơ sở các thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn và tổng hợp, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp lớn do các Cục Thuế địa phương quản lý.

1.6. Có ý kiến về cơ sở pháp lý; thẩm định hoặc đề nghị thẩm định dự thảo các quyết định, văn bản hướng dẫn, xử lý về thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn theo quy định hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

1.7. Thực hiện công tác tuyên truyền - hỗ trợ về chính sách thuế, quản lý thuế đối với người nộp thuế là doanh nghiệp lớn; là đầu mối tổ chức, triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, phổ biến pháp luật, công tác hỗ trợ người nộp thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

1.8. Là đầu mối tiếp nhận, tổ chức điều phối, theo dõi, đôn đốc các Phòng thuộc Cục Thuế trong việc giải quyết các vướng mắc về chính sách pháp luật thuế, các thủ tục hành chính về thuế phát sinh từ các doanh nghiệp lớn; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác được giao theo thông báo chỉ đạo điều hành, phân công của Tổng cục Thuế và của Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Phối hợp với các phòng quản lý thuế liên quan để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp về quản lý thuế nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp lớn trong việc chấp hành nghĩa vụ thuế.

1.9. Tổ chức quản lý và vận hành kênh thông tin hỗ trợ người nộp thuế.

1.10. Giải quyết khiếu nại liên quan đến việc thực thi công vụ của Cục Thuế doanh nghiệp lớn; thực hiện kiểm tra, xác minh, đề xuất giải quyết theo thẩm quyền của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

1.11. Tổ chức thực hiện giám sát hoạt động các đoàn thanh tra, kiểm tra thuế của Cục Thuế doanh nghiệp lớn theo quy định của pháp luật về thanh tra - kiểm tra và quy định của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

1.12. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành trách nhiệm thực thi công vụ của bộ phận, công chức thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Xây dựng và tổ chức triển khai công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

1.13. rà soát nội dung, thể thức, thủ tục hành chính tại các văn bản, hồ sơ, tài liệu do các phòng soạn thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Tổ chức triển khai, hướng dẫn, việc thực hiện các quy định về quản lý công văn, giấy tờ, nghiệp vụ quản lý công tác văn thư, lưu trữ và công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

1.14. Thực hiện công tác quản lý, phân công công chức; xây dựng, triển khai thực hiện quy chế làm việc; tổ chức và vận hành công tác hành chính, văn thư, lưu trữ theo quy định.

1.15. Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo về kết quả thu ngân sách nhà nước định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

1.16. Phối hợp thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật thuế; xây dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

1.17. Phối hợp quản lý thuế đối với các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định.

1.18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

2. Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn.

Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác: Quản lý đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, thông báo thuế, nộp thuế, khấu trừ thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn; Thực hiện công tác kế toán thuế, thống kê thuế; Xây dựng, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin người nộp thuế đối với các doanh nghiệp lớn; Quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và các dịch vụ khác của các nhà cung cấp ở nước ngoài; Phối hợp tổ chức thực hiện quản lý thuế, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, thông báo thuế, nộp thuế, khấu trừ thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế, kế toán thuế, thống kê thuế và công tác quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin người nộp thuế.

2.2. Thực hiện công tác quản lý đăng ký thuế của người nộp thuế bao gồm: cấp mã số thuế, thay đổi thông tin đăng ký thuế, chấm dứt hiệu lực mã số thuế; đôn đốc và xử lý vi phạm hành chính về đăng ký thuế của người nộp thuế.

2.3. Thực hiện công tác quản lý kê khai thuế của người nộp thuế: quản lý nghĩa vụ kê khai; tiếp nhận, xử lý hồ sơ khai thuế, nộp thuế; đôn đốc và xử lý vi

phạm hành chính về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế; chuyển thông tin người nộp thuế không nộp hồ sơ khai thuế cho các phòng quản lý thuế để thực hiện ấn định thuế theo quy định; tiếp nhận và xử lý hồ sơ gia hạn thời hạn kê khai thuế.

2.4. Xây dựng dự toán hoàn thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

2.5. Tiếp nhận, giải quyết và phân công giải quyết các hồ sơ đề nghị hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế, gia hạn thuế, bù trừ thuế, hoàn trả tiền thuế nộp thừa *(đối với các trường hợp không thuộc diện kiểm tra trước)*.

2.6. Tiếp nhận và xử lý chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước; thực hiện hạch toán kế toán thu ngân sách nhà nước đối với từng địa bàn thu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật về kế toán nhà nước; chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước để đối chiếu số tiền thuế, khoản thu thuộc ngân sách nhà nước phát sinh từ người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn theo quy định.

2.7. Thực hiện công tác kế toán nghĩa vụ thuế của người nộp thuế; quản lý nghĩa vụ thuế của người nộp thuế bao gồm kế toán số thuế phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, được khấu trừ, được hoàn trả, được miễn thuế, được giảm thuế, còn nộp thừa, còn được hoàn trả của người nộp thuế; tra soát, điều chỉnh, xác nhận nghĩa vụ thuế đối với người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn

2.8. Thực hiện chế độ kế toán thuế, bao gồm: báo cáo thu ngân sách nhà nước theo định kỳ, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, báo cáo tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Là đầu mối cung cấp thông tin về tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn cho Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để Cục Thuế ở địa phương trao đổi thông tin, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

2.9. Thực hiện chế độ thống kê thuế, bao gồm: báo cáo thống kê theo quy định, báo cáo đánh giá sức khỏe doanh nghiệp; cung cấp thông tin về người nộp thuế do Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực tiếp quản lý thuế cho các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Quản lý thuế.

2.10. Là đầu mối thu thập thông tin, triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế; phối hợp với các phòng có liên quan trong việc sử dụng kết quả phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế để phục vụ công tác xây

dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm hoặc đột xuất của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

2.11. Là đầu mối phối hợp với các phòng có liên quan tổ chức xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát kê khai thuế hàng tháng, quý, năm; Phối hợp với các phòng thực hiện giám sát kê khai, kiểm tra hồ sơ khai thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

2.12. Là đầu mối tổ chức công tác kiểm tra thuế tại trụ sở cơ quan thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

2.13. Quản lý hồ sơ thuế của người nộp thuế theo chức năng, nhiệm vụ được giao; cung cấp thông tin về người nộp thuế và các tài liệu khác có liên quan theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.14. Thực hiện các báo cáo theo quy định về quản lý đăng ký thuế, khai thuế, tính thuế, thông báo thuế, nộp thuế, khấu trừ thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế; Kiến nghị, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác kê khai - kế toán thuế đối với doanh nghiệp lớn.

2.15. Xây dựng tiêu chí xác định doanh nghiệp lớn; rà soát, cập nhật danh sách các doanh nghiệp lớn thuộc phạm vi quản lý thuế trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.16. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn, bao gồm: dữ liệu của cơ quan thuế; thông tin, tài liệu, dữ liệu thương mại mua của các đơn vị cung cấp; và thông tin trao đổi với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để lập danh mục, theo dõi, cập nhật thông tin hồ sơ doanh nghiệp, quản lý thông tin về doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Tham mưu, đề xuất mua thông tin, tài liệu, dữ liệu của các đơn vị cung cấp trong nước và ngoài nước để phục vụ công tác quản lý thuế.

2.17. Thực hiện quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú ở Việt Nam theo quy định của Luật Quản lý thuế, cụ thể: cấp mã số thuế, tiếp nhận tờ khai thuế và thực hiện các công việc có liên quan đến việc khai thuế, nộp thuế của nhà cung cấp ở nước ngoài; cập nhật danh sách các nhà cung cấp nước ngoài đã đăng ký thuế, kê khai hoặc công bố tên, địa chỉ website của nhà cung cấp ở nước ngoài chưa thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế tại Việt Nam để thực hiện đơn đốc kê khai, nộp thuế và truy thu thuế theo quy định. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý thuế

khác đối với nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú ở Việt Nam theo quy định của Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và quy định pháp luật có liên quan.

2.18. Phối hợp thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật thuế; xây dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

2.19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

3. Phòng Quản lý thuế số 1

Phòng Quản lý thuế số 1 có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác: Hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc về thuế quốc tế; Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Quản lý thuế đối với doanh nghiệp được phân công thuộc các ngành, lĩnh vực: dầu khí, xăng dầu và các doanh nghiệp khác theo phân công; Phối hợp tổ chức thực hiện quản lý thuế, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Là đầu mối phối hợp với các phòng liên quan để hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc về thuế quốc tế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn; là đầu mối triển khai các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về thuế liên quan đến doanh nghiệp lớn.

3.2. Là đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; kết quả xử lý các hồ sơ xin gia hạn thời hạn nộp thuế, khoan nợ, xoá tiền nợ thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp thuế; nộp dần tiền thuế nợ; miễn tiền chậm nộp thuế; không tính tiền chậm nộp thuế và giải quyết các hồ sơ xử lý khác về nợ thuế. Cung cấp thông tin về tình hình nợ thuế theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

3.3. Thực hiện quản lý thuế đối với doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực: dầu khí, xăng dầu và các doanh nghiệp khác được phân công:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu ngân sách nhà nước được giao hàng năm.

b) Hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính về thuế.

c) Sử dụng kết quả phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế để phối hợp với các phòng có liên quan dự kiến, đề xuất nội dung, chương trình, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm hoặc đột xuất đối với người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng. Đánh giá việc sử dụng kết quả phân tích rủi ro để đề xuất sửa đổi, bổ sung các tiêu chí quản lý rủi ro trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp lớn.

d) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, gồm: Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công; theo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; Thanh tra, kiểm tra hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra trước; hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra sau của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

đ) Thực hiện giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định.

g) Thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của phòng; Thực hiện trình tự, thủ tục trình cấp có thẩm quyền ra quyết định ấn định thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế đối với các trường hợp như: người nộp thuế không đăng ký thuế, không nộp hồ sơ khai thuế, khai thuế không đủ căn cứ, không đúng thực tế phát sinh mà người nộp thuế không giải trình được hoặc không thực hiện giải trình theo yêu cầu của cơ quan thuế.

h) Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng đối với các trường hợp người nộp thuế sáp nhập, giải thể, phá sản, ngừng kê khai, chấm dứt hiệu lực mã số thuế, chuyển đổi hình thức sở hữu hoặc tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp, cổ phần hoá doanh nghiệp...

i) Lập hồ sơ, chuyển cơ quan có thẩm quyền đề nghị điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật khi có dấu hiệu tội phạm về thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

k) Thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; xử lý các hồ sơ xin gia hạn thời hạn nộp thuế, khoan nợ, xoá tiền nợ thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp thuế; nộp dần tiền thuế nợ; miễn tiền chậm nộp thuế; không tính tiền chậm

nộp thuế và giải quyết các hồ sơ xử lý khác về nợ thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

l) Quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

3.4. Phối hợp thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật thuế; xây dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

3.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

4. Phòng Quản lý thuế số 2

Phòng Quản lý thuế số 2 có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác: Xây dựng chính sách pháp luật, quy trình nghiệp vụ về thuế đối với doanh nghiệp lớn; Quản lý hóa đơn, chứng từ; Quản lý thuế đối với doanh nghiệp được phân công thuộc các ngành, lĩnh vực: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán và các doanh nghiệp khác theo phân công; Phối hợp tổ chức thực hiện quản lý thuế, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể:

4.1. Là đầu mối phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp lớn theo phân công của cấp có thẩm quyền. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế, quản lý thuế đối với các doanh nghiệp lớn trên phạm vi cả nước.

4.2. Là đầu mối tổng hợp các vướng mắc về chính sách pháp luật thuế, các thủ tục hành chính về thuế phát sinh từ các doanh nghiệp lớn trình Cục trưởng, trình cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

4.3. Tổng hợp, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu về quản lý thuế, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; là đầu mối tổ chức xây dựng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn.

4.4. Là đầu mối tổng hợp công tác quản lý hóa đơn, chứng từ; phối hợp với các phòng quản lý thuế để xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ; kiểm tra, đối chiếu xác minh hoá đơn, chứng từ và trả lời kết quả xác minh hoá đơn, chứng từ; xử lý và kiến nghị xử lý vi phạm về quản lý và sử dụng hoá đơn, chứng từ, sai phạm về thuế theo kết quả xác minh hoá đơn, chứng từ theo quy định.

4.5. Thực hiện quản lý thuế đối với doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực: tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm và các doanh nghiệp khác được phân công:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu ngân sách nhà nước được giao hàng năm.

b) Hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính về thuế.

c) Sử dụng kết quả phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế để phối hợp với các phòng có liên quan dự kiến, đề xuất nội dung, chương trình, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm hoặc đột xuất đối với người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng. Đánh giá việc sử dụng kết quả phân tích rủi ro để đề xuất sửa đổi, bổ sung các tiêu chí quản lý rủi ro trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp lớn.

d) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, gồm: Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công; theo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; Thanh tra, kiểm tra hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra trước; hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra sau của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

đ) Thực hiện giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định.

g) Thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của phòng; Thực hiện trình tự, thủ tục trình cấp có thẩm quyền ra quyết định ấn định thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế đối với các trường hợp như: người nộp thuế không đăng ký thuế, không nộp hồ sơ khai thuế, khai thuế không đủ căn cứ, không đúng thực tế phát sinh mà

người nộp thuế không giải trình được hoặc không thực hiện giải trình theo yêu cầu của cơ quan thuế.

h) Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng đối với các trường hợp người nộp thuế sáp nhập, giải thể, phá sản, ngừng kê khai, chấm dứt hiệu lực mã số thuế, chuyển đổi hình thức sở hữu hoặc tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp, cổ phần hoá doanh nghiệp...

i) Lập hồ sơ, chuyển cơ quan có thẩm quyền đề nghị điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật khi có dấu hiệu tội phạm về thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

k) Thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; xử lý các hồ sơ xin gia hạn thời hạn nộp thuế, khoan nợ, xoá tiền nợ thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp thuế; nộp dần tiền thuế nợ; miễn tiền chậm nộp thuế; không tính tiền chậm nộp thuế và giải quyết các hồ sơ xử lý khác về nợ thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

l) Quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

4.6. Phối hợp thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật thuế; xây dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

4.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

5. Phòng Quản lý thuế số 3

Phòng Quản lý thuế số 3 có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác: Thanh tra - kiểm tra thuế; Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế; Quản lý thuế đối với doanh nghiệp được phân công thuộc các ngành, lĩnh vực: điện, than, cao su, hàng không, viễn thông, các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp khác theo phân công; Phối hợp tổ chức thực hiện quản lý thuế, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước

đối với doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể:

5.1. Chủ trì, phối hợp với các phòng có liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nội dung, chương trình, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trên cơ sở kết quả phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế của người nộp thuế.

5.2. Là đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra thuế người nộp thuế của Cục Thuế doanh nghiệp lớn; theo dõi việc thực hiện các kết luận hoặc quyết định xử lý qua thanh tra, kiểm tra đề xuất các biện pháp đôn đốc thu ngân sách nhà nước đối với số tiền thuế truy thu qua thanh tra, kiểm tra, tiền phạt vi phạm hành chính về thuế và tiền chậm nộp tiền thuế. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp lớn.

5.3. Là đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả thanh tra thuế, kiểm tra thuế đối với các nội dung, yếu tố, chuyên đề thanh tra thuế, kiểm tra thuế của Cục Thuế doanh nghiệp lớn. Tham mưu, xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thanh tra, kiểm tra theo yếu tố, chuyên đề hoặc trọng điểm đối với một số ngành, lĩnh vực hoạt động đặc thù hoặc các doanh nghiệp hoạt động theo mô hình tập đoàn, có các đơn vị thành viên, trực thuộc hoạt động trên nhiều địa bàn tỉnh, thành phố.

5.4. Là đầu mối phối hợp với các phòng liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với người nộp thuế có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế; hoặc để giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng theo phân công của cấp có thẩm quyền; hoặc theo kiến nghị, kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và cơ quan có thẩm quyền khác.

5.5. Là đầu mối phối hợp với các phòng có liên quan xử lý hoặc kiến nghị xử lý để thực hiện các kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác về sai phạm của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

5.6. Là đầu mối tiếp nhận, phối hợp với các phòng có liên quan để tham mưu, giải quyết đề nghị áp dụng thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (Advance Pricing Arrangement - APA) theo thẩm quyền. Hướng dẫn các Cục Thuế giải quyết đề nghị áp dụng APA của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế. Là đầu mối tham mưu tổ chức thẩm định hoặc thành lập hội đồng để thẩm định các nội dung dự thảo APA theo quy

định. Theo dõi, tổng hợp tình hình giải quyết đề nghị áp dụng APA của các doanh nghiệp trên phạm vi cả nước.

5.7. Thực hiện quản lý thuế đối với doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực: điện, than, cao su, hàng không, viễn thông, các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp khác được phân công:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu ngân sách nhà nước được giao hàng năm.

b) Hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính về thuế.

c) Sử dụng kết quả phân tích, đánh giá, phân loại mức độ rủi ro về thuế để phối hợp với các phòng có liên quan dự kiến, đề xuất nội dung, chương trình, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm hoặc đột xuất đối với người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng. Đánh giá việc sử dụng kết quả phân tích rủi ro để đề xuất sửa đổi, bổ sung các tiêu chí quản lý rủi ro trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp lớn.

d) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, gồm: Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công; theo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; Thanh tra, kiểm tra hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra trước; hồ sơ hoàn thuế thuộc trường hợp kiểm tra sau của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

đ) Thực hiện giải quyết hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định.

g) Thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của phòng; Thực hiện trình tự, thủ tục trình cấp có thẩm quyền ra quyết định ấn định thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế đối với các trường hợp như: người nộp thuế không đăng ký thuế, không nộp hồ sơ khai thuế, khai thuế không đủ căn cứ, không đúng thực tế phát sinh mà người nộp thuế không giải trình được hoặc không thực hiện giải trình theo yêu cầu của cơ quan thuế.

h) Kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng đối với các trường hợp người nộp thuế sáp nhập, giải thể, phá sản, ngừng kê khai, chấm dứt hiệu lực mã số thuế, chuyển đổi hình thức sở hữu hoặc tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp, cổ phần hoá doanh nghiệp...

i) Lập hồ sơ, chuyển cơ quan có thẩm quyền đề nghị điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật khi có dấu hiệu tội phạm về thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

k) Thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; xử lý các hồ sơ xin gia hạn thời hạn nộp thuế, khoan nợ, xoá tiền nợ thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp thuế; nộp dần tiền thuế nợ; miễn tiền chậm nộp thuế; không tính tiền chậm nộp thuế và giải quyết các hồ sơ xử lý khác về nợ thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

l) Quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của phòng.

5.8. Phối hợp thực hiện quản lý thuế đối với các doanh nghiệp được phân công thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: phân quyền khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế để phục vụ công tác theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc về việc áp dụng chính sách pháp luật thuế; xây dựng, lập kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế hàng năm và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phân công. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan để tham mưu lập, giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước hàng năm đối với các Cục Thuế địa phương trên cơ sở thông tin quản lý thuế doanh nghiệp lớn.

5.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ quy định pháp luật về thuế, Luật Quản lý thuế, quy định pháp luật có liên quan; các quy chế, quy trình nghiệp vụ do Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế ban hành và trên cơ sở tình hình thực tế tại đơn vị, Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các phòng thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn, trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân trong từng khâu, từng chức năng, bảo đảm triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn chịu trách nhiệm triển khai thực hiện tốt các nội dung quy định trên và chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách được giao tại đơn vị. *Nguyễn*

TỔNG CỤC TRƯỞNG

